|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH OAI  **TRƯỜNG MẦM NON TÂN ƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 196a/KH-MNTƯ | *Tân Ước, ngày 18 tháng 10 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trường mầm non Tân Ước**

**Năm học 2023-2024**

Căn cứ Hướng dẫn số 2602/SGD&ĐT-GDMN ngày 31/8/2022 về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024 của Sở GD&ĐT Hà Nội;

Thực hiện kế hoạch số 611/GD&ĐT-GDMN ngày 01/9/2023 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp học MN Huyện Thanh Oai;

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-MNTƯ ngày 6/9/2023 của trường MN Tân Ước về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024.

Trường mầm non Tân Ước xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống năm học 2023 -2024 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Giúp trẻ khám phá bản thân và giáo dục trẻ các giá trị sống (Tự do, hạnh phúc, hòa bình, trung thực, giản dị, khiêm tốn, khoan dung, tôn trọng, trách nhiệm; yêu thương, hợp tác, đoàn kết).

       -  Nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành, kỹ năng hoạt động nhóm và hình thành ở trẻ một số kỹ năng sống hằng ngày.

     -  Hình thành ở trẻ làm chủ bản thân, có khả năng thích ứng, biết cách ứng phó trước những tình huống khó khăn trong giao tiếp hằng ngày; Rèn cách sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng; Mở ra cơ hội, hướng suy nghĩ tích cực và tự tin, tự quyết định và lựa chọn đúng đắn.

    - Đáp ứng nâng cao chất lượng giáo dục và yêu cầu, nguyện vọng của phụ huynh học sinh.

**2. Yêu cầu**

- Giáo viên nắm được nội dung giáo dục kỹ năng sống của trẻ để đưa vào kế họach từng chủ đề và lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động một cách linh hoạt, phù hợp với từng độ tuổi.

- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống… phù hợp với trẻ.

- Đảm bảo an toàn, nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phát huy tính tự quản, chủ động, sáng tạo của HS.

- Căn cứ đặc điểm tâm sinh lý, lứa tuổi, khả năng, nhu cầu của học sinh, Phải lấy tự nguyện của Phụ huynh học sinh.

-  Không ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non của nhà trường.

**II. NỘI DUNG**

**1. Thời gian**

- Thời gian làm quen trong năm học từ tháng 10/2023 -> tháng 5 năm 2024.

+ 3 tuổi: 2 HĐ/tháng.

+ 4 tuổi: 4 HĐ/tháng.

+ 5 tuổi: 4 HĐ/tháng.

- Thời gian thực hiện cho mỗi HĐ là 25 phút cho khối mẫu giáo bé, 30 phút cho khối mẫu giáo nhỡ và 35 phút cho khối mẫu giáo lớn.

- Thời gian dạy trẻ đưa vào buổi chiều trong kế hoạch.

**2. Đối tượng**

- Dành cho học sinh mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi

**3. Chương trình học**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **KQMĐ**  **Kỹ năng giao tiếp** | MG 3 - 4 tuổi | MG 4 - 5 tuổi | MG 5 - 6 tuổi |
| - Bé học kỹ năng ứng xử với người khác.  - Bé rèn KN nhận và đưa đồ bằng 2 tay.  - Bé rèn KN lịch sự khi nhà có khách.  - Bé biết lắng nghe khi nói chuyện. | - Trẻ học cách mời lịch sự.  - Rèn KN mời cơm trong khi ăn.  - Rèn KN giới thiệu và làm quen.  - Rèn KN xin phép. | - Bé học cách giao tiếp kết bạn.  - Bé rèn luyện kỹ năng chào hỏi.  - Bé học cách giới thiệu và làm quen.  - Bé rèn kỹ năng từ chối. |
| **Kỹ năng chăm sóc bản thân** | - Bé rèn KN thắt nơ.  - Bé ràn KN rửa mặt.  - Bé rèn KN đội mũ bảo hiểm.  - Bé rèn KN lau miệng.  - Bé lau miệng và xúc miệng nước muối sau khi ăn.  - Đi cầu thang. | - Học KN chuẩn bị bàn ăn.  - Học KN vắt quần áo.  - KN cài khuy áo đúng cách.  - Bé rèn KN quàng khăn.  - Bé rèn KN xử lý khi bị lạc. | **-** Bé rèn kỹ năng chải, cặp, buộc tóc đúng quy trình.  - Bé rèn kỹ năng rửa tay bằng xà phòng.  - Bé rèn kỹ năng buộc dây giày nhanh.  - Bé nhận thức được việc mặc áo ấm vào mùa đông. |
| **Kỹ năng hiểu biết và chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng** | - Bé rèn kỹ năng lau khô tay. | - Bé rèn KN rửa tay bằng xà phòng.  - KN đeo găng tay.  - KN nhận biết thức ăn hỏng. | - Bé học kỹ năng nhận biết và không ăn thức ăn nguy hiểm.  - Bé nhận thức về kỹ năng ăn uống. |
| **Kỹ năng bảo vệ bản thân** | - Bé học cách động viên bản thân.  - KN cầm dao kéo.  - KN tự bảo vệ khi bị bắt cóc. | - Bé nhận biết hành vi phù hợp với giới và giới tính.  - KN gọi người lớn khi cần giúp đỡ.  - KN gọi người lớn khi gặp nguy hiểm.  - Nhận biết không nhận quà và đồ ăn của người lạ. | **-** Bé rèn kỹ năng xử lý tình huống khi gặp nguy hiểm.  - Bé rèn kỹ năng nói với người lớn khi bị chảy máu.  - Bé học cách ứng xử với hành vi xấu.  - Bé rèn kỹ năng khi ở nhà một mình.  - Bé học cách ứng xử khi bị trêu trọc.  - Bé rèn KN thoát hiểm ở chung cư. |
| **Kỹ năng kiềm chế cảm xúc và thể hiện cảm xúc bản thân** | - Nhận biết KN thể hiện tình cảm bằng cách ôm. | - Bé biết cách nói để người khác vui.  - KN cảm thông và chia sẻ cùng mọi người. | - Bé học cách tranh luận.  - Bé học kỹ năng giải quyết bất đồng.  **-** Bé học là người con hiếu thảo. |
| **Kỹ năng tự tin và tự trọng** |  | - Bé học cách đưa ra ý kiến.  - Bé học cách đi đứng tự nhiên và lịch sự.  - Bé học cách từ chối lịch sự. | - Bé học cách giải quyết vấn đề.  - Bé nhận thức và hành động để là người tự tin. |
| **Kỹ năng hợp tác với người khác** | - Bé biết cách làm việc, hợp tác nhóm.  - Bé học cách làm việc nhóm. | - Bé học cách hợp tác nhóm qua trò chơi.  - Bé học cách thuyết phục người khác. | - Bé nhận thức về phẩm chất của người làm việc theo nhóm.  - Bé học kỹ năng hợp tác nhóm. |
| **Kỹ năng thích ứng trong quan hệ xã hội** | - Bé học cách động viên  - Bé nhận biết KN thể hiện tình cảm bằng cách ôm. | - Bé đóng vai xử lý vấn đề.  - Nhận thức và thực hành hành vi đẹp. | - Bé rèn KN nói lời yêu thương không làm tổn thương người khác. |
| **Kỹ năng tôn trọng người khác** | - Bé tập rèn KN mượn đồ chơi của bạn. | - Bé tập nói những câu nói lịch sự. | - Bé học là người con lịch sự.  - Bé rèn nhận thức về lời hứa và sự trung thực. |
| **Kỹ năng sử dụng ngôn ngữ** | - Bé học cách lắng nghe. | - Bé rèn KN lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô. | - Bé học cách lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.  - Bé nghe chuyện và trả lời các câu hỏi. |
| **Kỹ năng nhận thức về môi trường xã hội** | - Bé học cách ứng xử với đồ vật xung quanh. | - Bé rèn KN bỏ rác đúng và đúng nơi quy định. | - Bé nhận thức về hành vi đẹp trong cộng đồng. |
| **Kỹ năng nhận thức về môi trường tự nhiên** | - KN yêu thương động vật, bảo vệ môi trường. | - Rèn KN trồng cây. | - Bé học cách bảo vệ nguồn nước. |
| **Kỹ năng nhận thức về nghệ thuật** | - KN chuyển nước bằng mút.  - Luồn dây( dây có đầu bọc nhựa cứng, luồn qua lỗ tròn). | - Rèn KN cắm hoa. | - Bé giới thiệu 5-10 câu về 1 bức tranh bất kỳ. |
| **Kỹ năng sáng tạo** |  | - Tin vào chính mình. | - Bé giới thiệu 5-10 câu về chủ đề bất kỳ.  - KN đọc sách.  - KN Tư duy sáng tạo. |
| **Hình thành các giá trị sống cho học sinh** | Hình thành 12 giá trị sống là: Giản dị, Hòa bình, Hạnh phúc, Hợp tác, Khiêm tốn, Khoan dung, Tự do, Thương yêu, Trách nhiệm, Trung thực, Đoàn kết, Tôn trọng | | |

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Nhà trường tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, phụ huynh và nhân dân nắm được phương hướng phát triển nhà trường theo hướng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ thông qua trực tiếp, zalo, truyền thông, trang web nhà trường.

- Tổ chức tập huấn về giáo dục kỹ năng sống cho 100% cán bộ, giáo viên trong trường cách thức thực hiện dạy tích hợp vào các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Thường xuyên thông báo cho phụ huynh học sinh về tình hình và kết quả thực hiện, phối hợp tốt với phụ huynh học sinh trong việc động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia trên tinh thần thoải mái, hiệu quả.

 -  Cán bộ quản lý, các tổ chuyên môn, giáo viên các lớp chủ động phối hợp cùng nhà trường triển khai cho trẻ làm quen với kỹ năng sống. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về nhà trường.

Trên đây là kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ của trường mầm non Tân Ước năm học 2023 - 2024. Đề nghị các đ/c tổ trưởng tổ mẫu giáo triển khai, các giáo viên các lớp mẫu giáo nghiêm túc thực hiện theo kế hoạch.

Kính trình Phòng GD&ĐT phê duyệt./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT (để phê duyệt);  - CBGV;  - Lưu VT, H(2). | **KT HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Hường** |

**DỰ KIẾN PHIÊN CHẾ NỘI DUNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **3 - 4 tuổi** | **4 – 5 tuổi** | **5 - 6 tuổi** |
| 10/2023 | - Bé rèn KN rửa mặt  - Bé rèn KN lau tay | - Rèn KN rửa tay bằng xà phòng  - Bé học cách chào hỏi trong giao tiếp.  - Bé nhận biết hành vi phù hợp với giới tính | - Bé rèn KN chào hỏi  - Bé rèn kỹ năng cất giường, chiếu, đồ cá nhân sau ngủ trưa  - Bé nhận thức về hành vi đẹp trong cộng đồng  - Bé nhận thức về phong cách và trang phụctheo giới tính**.** |
| 11/2023 | - Bé biết xếp đồ dùng cá nhân  - Bé rèn KN nhận và đưa đồ bằng 2 tay | - Bé học là người con lịch sự.  - Bé học là người con hiếu thảo.  - Bé học kĩ năng chuẩn bị bàn ăn | - Bé rèn kỹ năng khi ở nhà một mình  - Bé học cách sử dụng điện an toàn  - Bé học cách quan tâm và làm quen  - Bé rèn kỹ năng chùi nước. |
| 12/2023 | - Bé rèn KN lau khô tay  - Bé tập rèn KN mượn đồ chơi của bạn | - Bé học cách lắng nghe các bạn.  - Bé rèn kỹ năng nhặt rau muống, rau gót  **-** Rèn Kn sử dụng điện | - Bé học cách giao tiếp kết bạn.  - Bé học cách KN hợp tác nhóm  - Bé nhận thức về mặc áo ấm về mùa đông  - Bé học cách sử dụng điện an toàn |
| 01/2024 | - Bé học cách làm việc nhóm  - Bé biết rèn kỹ năng lịch sự khi nhà có khách. | - Trẻ học cách mời lịch sự  - Bé học cách thuyết phục người khác.  **-** Bé rèn kỹ năng quàng khăn. | - Bé học cách KN nói lời yêu thương.  - Kỹ năng sử dụng điện, nước tiết kiệm và đúng cách.  - Bé rèn KN cặp, buộc tóc  **-** Bé rèn kỹ năng buộc dây giầy nhanh. |
| 2/2024 | - Bé biết lắng nghe khi nói chuyện  - Bé thể hiện kỹ năng tình cảm bằng cách ôm | - Bé học cách đi đứng tự nhiên và lịch sự.  - Kỹ năng gọi người lớn khi cần giúp đỡ.  - Bé học cách từ chối lịch sự  - Bé biết tổ chức hoạt động nhóm. | - Bé rèn KN sử lý tình huống khi gặp nguy hiểm  - Bé rèn KN từ chối  - Bé học cách ứng xử với hành vi xấu  - Bé học kỹ năng nhận biết không ăn thức ăn nguy hiểm. |
| 3/2024 | - Bé rèn KN kỹ năng đội mũ bảo hiểm  - Kỹ năng cầm dao kéo | - Bé nhận thức và thực hành hành vi đẹp.  - Bé rèn KN bó rác đúng và đúng nơi quy định.  - Bé học cách đưa ra ý kiến. | - Bé học cách ứng xử khi bị trêu trọc  - Bé học làm người con lịch sự  **-** Bé rèn kỹ năng chải, cặp, buộc tóc đúng quy trình.  - Bé rèn kỹ năng nói lời yêu thương không làm tổn thương người khác |
| 4/2024 | - Bé xếp ba lô cho một chuyến đi chơi.  - Bé học cách ứng xử với người khác. | - Bé học cách hợp tác nhóm qua trò chơi.  - Bé rèn kỹ năng nhặt rau muống, rau ngót  - Bé luyện tập kỹ năng trồng cây | - Bé học cách bảo về nguồn nước  - Bé học cách giải quyết vấn đề  - Bé học kỹ năng lắng nghe và trả lời  - Bé rèn KN nói với người lớn khi bị chảy máu |
| 5/2024 | - Bé học cách ứng xử với đồ vật xung quanh  - Bé học KN động viên người khác | - Bé học KN vắt quần áo.  - Bé học Kn cài khuy áo đúng cách.  - Bé rèn Kn cắm hoa. | - Bé học cách tranh luận.  - KN giải quyết bất đồng  **-** Bé rèn kỹ năng cài khoá, đóng cúc đúng cách.  **-** Bé giới thiệu 5-10 câu về một chủ đề bất kì |